

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Duy trì cảnh quan, vệ sinh môi trường hàng ngày tại Khu di tích Cổ Loa năm 2026.
- Tên gói thầu: Duy trì cảnh quan, vệ sinh môi trường hàng ngày tại Khu di tích Cổ Loa năm 2026.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ
- Địa điểm thực hiện: Thôn Chùa, xã Đông Anh, Hà Nội.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Mục tiêu công việc:

Thực hiện các công việc: Duy trì cảnh quan, vệ sinh môi trường hàng ngày tại Khu di tích Cổ Loa năm 2026.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung

- Chất lượng đầu ra có đặc tính kỹ thuật đáp ứng toàn bộ yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. Trong trường hợp chất lượng dịch vụ đầu ra không đáp ứng yêu cầu. Chủ đầu tư có quyền chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này.

- Quá trình cung cấp dịch vụ không xâm hại, gây ảnh hưởng đến hiện trạng của khu di sản. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư nếu để xảy ra tình trạng xâm hại di tích.

- Để đảm bảo E-HSMT theo đúng yêu cầu, mục đích các hạng mục mà chủ đầu tư đưa ra, nhà thầu có thể chủ động tiến hành khảo sát để đưa ra phương án triển khai... trước thời điểm đóng thầu tại Khu di tích Cổ Loa, Thôn Chùa, xã Cổ Loa, Hà Nội.

3.1.1. Căn cứ pháp lý

- Bộ Luật Bảo vệ môi trường số: 72/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/11/2020;

- Quyết định số 6060/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành đơn giá duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

- Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành đơn giá duy trì công viên, cây xanh và chăm sóc, nuôi dưỡng động vật trung bày trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 2485/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn TP Hà Nội;

Tình hình thực tế khu di tích Cổ Loa được công nhận là di tích Quốc gia đặc biệt năm 2012. Cùng với công tác bảo tồn, bảo vệ và phát huy giá trị khu di tích. Công tác duy trì cảnh quan, vệ sinh môi trường hàng ngày trong khuôn viên di tích đóng một vai trò rất quan trọng tạo lên một cảnh quan không gian hài hòa thoáng đạt giữa giá trị lịch sử, văn hóa và thiên nhiên.

Yêu cầu: Với diện tích duy trì cảnh quan, vệ sinh môi trường rộng lớn, khối lượng công việc nhiều và kéo dài trong thời gian thực hiện, đan xen việc duy trì vệ sinh là các hoạt động tham quan, hành lễ của du khách thập phương đến khu di tích. Yêu cầu việc duy trì cây xanh, thảm cỏ và vệ sinh môi trường phải tuân thủ đầy đủ các quy trình kỹ thuật, mỹ thuật (các công việc thực hiện thường xuyên, hàng ngày phải được ghi lại vào sổ nhật ký thực hiện và có xác nhận của bên giám sát và bên thực hiện công việc; các công việc không thường xuyên trước khi thực hiện phải có xác nhận của các bên về hiện trạng, tính chất công việc, sau khi thực hiện xong các bên phải nghiệm thu theo đúng quy trình đối với từng hạng mục). Trong quá trình thực hiện công việc bên thi công phải đảm bảo an toàn cho người lao động, khách tham quan và không ảnh hưởng tới mỹ quan, môi trường xung quanh.

3.1.2. Phương án thực hiện

Qua khảo sát thực tế về cảnh quan tại khu vực đền thờ vua An Dương vương, hồ giếng ngọc khu di tích Cổ Loa. Để duy trì cảnh quan hàng ngày cần thực hiện các bước sau, nha:

A. DUY TRÌ CẢNH QUAN

1. Đối với thảm cỏ lá tre

* Yêu cầu kỹ thuật:

- Bãi cỏ xanh, cỏ sinh trưởng phát triển tốt, phẳng đều, cỏ mọc kín, không loang lổ, không có cỏ cây dại, không có rác tồn, gạch đá, không đọng nước, sâu bệnh.

- Sau khi phát cỏ: chiều cao cỏ đạt từ 7cm-10 cm. Thảm cỏ phẳng ra sát mép vỉa đường dạo hoặc vỉa batoa

- Đối với Khu vực “Ngự Xạ Đài” phải chăm sóc thảm cỏ. Trường hợp cỏ chết phải được trồng thay thế ngay.

2. Đối với thảm cỏ lá tre (giảm tần suất tưới, phạt cỏ, không thực hiện nhổ cỏ dại

* Tiêu chuẩn kỹ thuật

- Bãi cỏ xanh, cỏ sinh trưởng phát triển bình thường. Bãi cỏ luôn sạch không có rác tồn, nước đọng.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

- Thảm cỏ phẳng ra sát mép vỉa đường dạo hoặc vỉa batoa, chiều cao cỏ đạt từ 7cm-10 cm.

3. Duy trì hàng rào viền thanh táo

* Tiêu chuẩn kỹ thuật

- Cây hàng rào liên tục, không đứt đoạn, màu sắc tự nhiên, đảm bảo độ cao, chiều rộng tối thiểu theo thiết kế, không sâu bệnh, chân hàng rào không có rác, cỏ dại..

- Cây trồng mẫn, cây hoa lưu niên màu sắc tự nhiên, không bị rỗng, chết, cây không có sâu bệnh, đúng chủng loại quy định, đảm bảo độ cao tối thiểu theo thiết kế toàn mảng không nhấp nhô, gốc cây không có rác, cỏ dại..

4. Duy trì cây cảnh đơn lẻ, khóm

Cây đơn lẻ khóm là loại cây dễ trồng, dễ chăm sóc, phát triển nhanh, dễ thích nghi với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tại khu vực trồng cây. Các loại cây thường được trồng tại công viên, vườn hoa, dải phân cách.

* Tiêu chuẩn kỹ thuật

- Cây có độ cao phù hợp tùy theo đặc điểm sinh học từng chủng loại, hài hòa với cảnh quan và không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông.

- Cây khỏe, không sâu bệnh, không bị gãy cành, ngọn, lá tươi có màu sắc tự nhiên, không có lá úa. Không có cỏ, cây dại, gạch đá, rác dưới gốc cây...

5. Duy trì cây cảnh trong chậu

* Yêu cầu kỹ thuật:

- Chậu cây luôn luôn sạch, không bị nứt, vỡ.

- Cây có tán, mang dáng vẻ đẹp tự nhiên.

- Cây khỏe, không sâu bệnh, không gãy cành, vỡ tán, ngọn, lá tươi, không bị rách, màu sắc tự nhiên đặc trưng của từng loại cây, không bụi bẩn, không có lá vàng úa, gốc cây sạch sẽ không cỏ dại, rác.

- Đối với cây cảnh thế phải được bấm tỉa cành lá thường xuyên để giữ được thế cây như ban đầu.

6. Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát, gỡ cây phụ sinh

6.1. Chủ yếu bằng cơ giới

* Mục đích: Cây sinh trưởng, phát triển tốt; Cây không bị lệch tán, không còn cành khô, không có cây sống ký sinh đeo bám; Cây gọn tán đảm bảo mỹ thuật.

a. Về kỹ thuật và mỹ thuật

- Định hướng cho cây phát triển tán cân đối, khỏe mạnh, có hình dáng, kích thước, cấu trúc cành lá phù hợp với yêu cầu thẩm mỹ, đặc điểm không gian, cảnh quan đường phố đồng thời hạn chế thấp nhất cây đổ, cành gãy đảm bảo an toàn cho người và tài sản của nhân dân.

- Để phù hợp với đặc điểm sinh trưởng của từng loài cây (cây thường xanh, cây rụng lá), giai đoạn sinh trưởng của từng loài (cây non, cây trưởng thành, cây già cỗi), thực hiện cắt tỉa với các yêu cầu sau:

+ Cắt tỉa cây đảm bảo an toàn: Tán cây nhẹ, cân đối, cành khô, cành yếu đã được cắt bỏ; tán, cành cây không ảnh hưởng đến các công trình đô thị, hạn chế thấp nhất cây đổ, cành gãy bất thường gây nguy hiểm đến người tham gia giao thông, cư dân sinh sống xung quanh và làm hư hại tài sản của nhân dân.

+ Cắt tỉa cây đảm bảo sinh trưởng, phát triển: Các cành già cỗi cũng như các cành nhỏ mọc bên trong vòm tán cần được cắt tỉa nhằm giảm sự tiêu hao dinh dưỡng không cần thiết giúp cây tập trung nuôi các cành tán chính hiệu quả hơn; gỡ các loại cây ký sinh để cây có sức sống tốt và tăng tuổi thọ cho cây.

+ Cắt tỉa cây đảm bảo thẩm mỹ: Việc cắt tỉa cây đảm bảo sự hài hòa về tỷ lệ chiều cao vút ngọn, chiều cao dưới cành, đường kính tán, hình thái tán làm cho hệ thống cây xanh có sự tương đồng nhau về hình dáng cây, phù hợp với đặc điểm không gian, cảnh quan.

b. Về triển khai thực hiện

- Đơn vị thực hiện phải có năng lực về trang thiết bị, chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực cắt tỉa cây bóng mát đô thị; cán bộ, công nhân phải được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật cắt tỉa và an toàn lao động.

- Quá trình thực hiện cắt tỉa cành trên cao được thực hiện chủ yếu bằng cơ giới (xe nâng, xe cầu, cưa máy...) đảm bảo an toàn lao động.

6.2. Chủ yếu bằng thủ công

Thực hiện cắt tỉa bằng thủ công do đặc thù khu di tích có nhiều cấp, bậc, công nhỏ xe cơ giới không vào được (chu kỳ cắt tỉa 2lần/năm).

Sửa để tạo tán đẹp cho cây, cân tán, nhẹ tán và thoáng gió, hạn chế tối đa cây bị đổ trong mùa mưa bão, giảm mức thấp nhất đến thiệt hại tài sản và tính mạng con người.

Yêu cầu công việc: Cây sinh trưởng, phát triển tốt; Cây không bị lệch tán, không còn cành khô, cây sống ký sinh đeo bám, sống phụ sinh; Cây gọn tán đảm bảo mỹ thuật

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình cắt tỉa cây

- Yêu cầu kỹ thuật cắt sửa cành:

+ Sửa để tạo tán đẹp cho cây, cân tán, nhẹ tán và thoáng gió, hạn chế tối đa cây bị đổ trong mùa mưa bão, giảm mức thấp nhất đến thiệt hại tài sản và tính mạng con người.

+ Cắt cành phải dùng phương pháp treo, kéo, đưa cành xuống đất.

+ Các cây cao, nguy hiểm, có cành khô, dây tơ hồng và các cây phụ sinh khác phải dùng xe thang để tiến hành cắt sửa.

- Toàn bộ cây xanh trong Khu di tích, nhà trung bày và khu Trường cấp II cũ phải được quét vôi 1 lần/năm toàn bộ vào dịp trước Tết Nguyên đán khoảng 10-15 ngày.

B. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG HÀNG NGÀY

1. Quét vệ sinh

* Yêu cầu kỹ thuật

- Đối với sàn nhà đảm bảo sạch không có rác, lá cây, bụi đất.

- Đối với đường dạo, bãi đất sạch, không có lá cây, rác, gạch, đất, cỏ dại, cây dại không có nước đọng, bùn trên đường đi.

- Đối với bảng biển chỉ dẫn phải được sạch sẽ, không có bụi bẩn. Không để rêu bám, nước đọng tại khu vực chân trụ. Nếu biển cạnh cây: cắt tỉa tán lá định kỳ để không che biển.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình làm việc.

2. Nạo vét bùn cống ngầm

Yêu cầu kỹ thuật

- Đối với cống phải thông thoáng không còn bùn rác trong lòng cống

- Vệ sinh sạch sẽ sau khi nạo vét cống ngầm, tập kết bùn, rác đúng nơi quy định .

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình làm việc.

3. Vớt váng mặt hồ, ao

Mặt ao, hồ thường xuyên sạch, không có rác tập trung hoặc phân tán trên mặt hồ, nước hồ trong xanh, không có hiện tượng rác tụ đọng, nổi thành gờ xung quanh mép hồ.

4. Vệ sinh ghề đá

Ghề đá luôn sạch sẽ không có bụi, rêu mốc.

5. Vệ sinh mái nhà và máng thoát nước: Bề mặt mái nhà, lối thoát nước mưa, rãnh nước phải đạt tiêu chuẩn không có cát, rác, mảnh vụn

6. Duy trì nhà vệ sinh công cộng

Nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách tham quan phải được vệ sinh sạch sẽ hàng ngày, bố trí người trực vệ sinh để đảm bảo môi trường trong sạch trong khuôn viên di sản. Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.

- Yêu cầu: Tiến hành vệ sinh 2 lần/ ngày vào đầu giờ sáng và đầu giờ chiều. Dùng chổi, bàn chải nước tẩy raven, băng phiến cọ rửa sạch sẽ không để mùi hôi, nước đọng gây ô nhiễm (đảm bảo duy trì nhà vệ sinh thường xuyên sạch sẽ). Xử lý thông tắc bể phốt khi bị ứ đọng gây mùi hôi.

- Tiêu chuẩn duy trì:

+ Nhà vệ sinh luôn luôn sạch sẽ, không có mùi hôi và bị ứ đọng nước thải, không có bụi và vết bẩn.

+ Phải có hộp đựng giấy vệ sinh, giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đầy đủ tại tất cả các nhà vệ sinh trong Khu di tích.

+ Có xà phòng rửa tay, thùng đựng rác có nắp.

7. Thu gom dọn phân xí và vận chuyển rác thải

- Di chuyển phương tiện đến điểm tập kết công cụ chứa rác.

- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

- Nạp rác từ công cụ thu chứa rác vào máng hứng, ép rác vào xe.

- Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác.

- Điều khiển xe đến điểm thu gom kế tiếp, thực hiện thu rác cho đến khi rác đầy xe.

- Điều khiển xe về bãi đổ rác.

- Điều khiển xe vào trạm cân điện tử để xác định tổng tải trọng xe sau đó điều khiển xe vào đổ rác tại các ô chôn lấp, vận hành hệ thống chuyên dùng để đổ rác theo đúng quy định của bãi.

- Điều khiển xe qua hệ thống rửa xe sau đó điều khiển xe qua trạm cân điện tử để xác định tải trọng xe không tải (không có rác)

- Di chuyển xe về bãi tập kết.

- Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

- Yêu cầu: không để rác tồn đọng, gây ô nhiễm môi trường trong khu di tích.

- Tần xuất 4 chuyến/tháng, hàng tháng có giấy xác nhận xe ra vào chở rác.

- Hút phân bằng xe chuyên dụng

- Vận chuyển đến nơi quy định

- Vệ sinh sau khi hoàn thành công việc.

Các công việc thuộc phạm vi gói thầu, Nhà thầu phải tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

C. DUY TRÌ CHĂM SÓC CÂY ĐA CỎ THỤ PHÍA ĐÔNG ĐỀN THƯỢNG

- Vệ sinh thân cây, cắt, gỡ bỏ các cành đã mục, các cành đã bị cây tầm gửi ký sinh khỏi các cành cây và thu gom xử lý, nhằm hạn chế sự lây lan của ký sinh tầm gửi

- Phun thuốc phòng trừ sâu đục thân, mối, ngăn ngừa nấm bệnh:

+ Trừ sâu đục thân: bằng các loại thuốc xông hơi, lưu dẫn đặc trị sâu đục thân (phun nhắc lại 2 lần, mỗi lần cách nhau từ 10 – 15 ngày).

+ Xử lý mối: sử dụng thuốc đặc trị mối phun trực tiếp vào vị trí gốc cây, thân cây bị mối đục (phun nhắc lại 2 lần, mỗi lần cách nhau từ 10 – 15 ngày).

- Sử dụng dung dịch hỗn hợp thuốc trừ sâu có khả năng tiếp xúc, vị độc, xông hơi quét lên gốc cách mặt đất 1,5m để ngăn ngừa sâu đến đẻ trứng vào gốc.

- Định kỳ theo dõi thường xuyên để nắm bắt được tình hình sinh trưởng của cây, phát sinh của sâu bệnh hại để có biện pháp phòng trừ kịp thời (định kỳ 3-6 tháng/ lần).

- Sử dụng dung dịch hỗn hợp thuốc trừ sâu có khả năng tiếp xúc, vị độc, xông hơi quét lên gốc cách mặt đất 1,5m để ngăn ngừa sâu đến đẻ trứng vào gốc.

- Bổ sung thêm dinh dưỡng đa, trung và vi lượng cho cây chuyên dụng để cây sinh trưởng tốt hơn để tăng sức đề kháng của cây.

- Yêu cầu:

+ Thuốc diệt sâu bọ phải đảm bảo rõ nguồn gốc, xuất xứ không làm hại đến cây.

+ Quá trình chăm sóc cây phải đảm bảo đúng quy trình, kỹ thuật, vệ sinh môi trường, cảnh quan khu di tích và an toàn lao động.

+ Cây đa sau khi được chăm sóc phát triển bình thường.

D. PHỤC HỒI VÀ CHĂM SÓC CÂY ĐA TẠI ĐÌNH NGỰ TRIỀU DI QUY BỊ ĐỔ DO CƠN BÃO SỐ 3 NĂM 2024

- Chuẩn bị dụng cụ: Dầm, cuốc, thuốc sinh trưởng chồi, lá, kích thích rễ, phân bón, vòi tưới...

+ Làm cỏ xới gốc cây: Nhỏ cỏ cây dại, xới xáo gốc cây.

+ Thu dọn cỏ dại, cây dại sau khi nhỏ vào đúng nơi quy định.

+ Bổ sung thêm dinh dưỡng đa, trung và vi lượng cho cây chuyên dụng để cây sinh trưởng tốt hơn để tăng sức đề kháng của cây.

- Yêu cầu:

+ Các loại thuốc, phân bón phải đảm bảo rõ nguồn gốc, xuất xứ không làm hại đến cây.

+ Quá trình chăm sóc cây phải đảm bảo đúng quy trình, kỹ thuật, vệ sinh môi trường, cảnh quan khu di tích và an toàn lao động.

+ Cây đa sau khi được chăm sóc phát triển bình thường.

Ghi chú: Ngoài các hạng mục nêu trên nếu trường hợp có phát sinh thêm khối lượng công việc thì đơn vị trúng thầu phải thực hiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Các nội dung công việc theo mô tả kỹ thuật chi tiết dưới đây:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Khối lượng
A	DUY TRÌ CẢNH QUAN		

I	Khu vực Đền thờ Vua An Dương Vương		
1	Duy trì thảm cỏ lá tre tạo cảnh quan cho di tích: $1.542 \text{ m}^2 \times 4 \text{ tháng} = 6.168 \text{ m}^2$	$100 \text{ m}^2/\text{tháng}$	61,68
2	Duy trì hàng rào viền, thanh tảo tạo cảnh quan cho di tích: $72 \text{ m}^2 \times 4 \text{ tháng} = 288 \text{ m}^2$	$\text{m}^2/\text{tháng}$	288
3	Duy trì cây đơn lẻ khóm tạo cảnh quan cho di tích: $35 \text{ cây} \times 4 \text{ tháng} = 140 \text{ cây}$	$10 \text{ cây}/\text{tháng}$	14
II	Khu vực Nhà vệ sinh Đình Ngự Triều Di quy và Am Mỹ Châu và Sân lễ hội trên		
1	Duy trì thảm cỏ lá tre tạo cảnh quan cho di tích: $310 \text{ m}^2 \times 12 \text{ tháng} = 3.720 \text{ m}^2$	$100 \text{ m}^2/\text{tháng}$	37,2
2	Duy trì thảm cỏ lá tre (Giảm tần suất tưới, phạt cỏ, không thực hiện nhổ cỏ dại) $3.760 \text{ m}^2 \times 12 \text{ tháng} = 45.120$	$100 \text{ m}^2/\text{tháng}$	451,2
IV	Khu vực Nhà Trưng bày		
1	Duy trì cây đơn lẻ khóm tạo cảnh quan cho di tích: $32 \text{ cây} \times 12 \text{ tháng} = 384 \text{ cây}$	$10 \text{ cây}/\text{tháng}$	38,4
2	Duy trì cây cảnh trồng chậu (ĐK $0,4\text{m} < \text{ĐK} < 0,6\text{m}$) 2 chậu $\times 12 \text{ tháng} = 24 \text{ chậu}$	$10 \text{ chậu}/\text{tháng}$	2,4
3	Chăm sóc cây vụn tuế tại $3 \text{ cây} \times 12 \text{ tháng} = 36 \text{ cây}$	$10 \text{ cây}/\text{tháng}$	3,6
V	Khu vực Trường cấp II (cũ)		
1	Duy trì thảm cỏ lá tre (Giảm tần suất tưới, phạt cỏ, không thực hiện nhổ cỏ dại)	$100 \text{ m}^2/\text{tháng}$	21,060
2	Duy trì cây đơn lẻ khóm tạo cảnh quan cho di tích: $4 \text{ cây} \times 12 \text{ tháng} = 48 \text{ cây}$	$10 \text{ cây}/\text{tháng}$	4,8
3	Duy trì cây cảnh trồng chậu (ĐK $0,4\text{m} < \text{ĐK} < 0,6\text{m}$) 62 chậu $\times 12 \text{ tháng} = 744 \text{ chậu}$	$10 \text{ chậu}/\text{tháng}$	74,4
4	Chăm sóc cây vụn tuế $6 \text{ cây} \times 12 \text{ tháng} = 72 \text{ cây}$	$10 \text{ cây}/\text{tháng}$	7,2
	CẮT TỈA CÂY BÓNG MÁT		
1	Hệ số 0,7 (Sấu, mít, thông, tùng, xoài, muồng, bàng, nhội, đa): Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát, gỡ phụ sinh chủ yếu thực hiện bằng thủ công loại 2 ($20 < D \leq 50$) tại: Khu vực Đền thờ vua An Dương Vương 10 cây Khu vực bờ Hồ 10 cây Tổng: $20 \text{ cây} \times 1 \text{ lần} = 20 \text{ cây}$	Cây	20
2	Hệ số 0,7 (Sấu, mít, thông, tùng, xoài, muồng, bàng, nhội, đa) Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát, gỡ phụ sinh chủ yếu thực hiện bằng cơ giới loại 2 ($20 < D \leq 50$) tại: Khu vực đền thờ Vua An Dương Vương: 6 cây Khu vực Sân lễ hội dưới 3 cây Khu sân lễ hội trên 2 cây Khu vực nhà trưng bày 2 cây Khu vực Trường cấp II cũ 5 cây Tổng: $18 \text{ cây} \times 1 \text{ lần} = 18 \text{ cây}$	Cây	18

3	Hệ số 1,43 (Đa, Trám, Muồng) Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát, gỡ phụ sinh chủ yếu thực hiện bằng thủ công loại 3 (D>50) tại: Khu vực đền thờ vua An Dương Vương 2 cây Khu vực Đình- Am 2 cây Khu vực Hồ Giếng Ngọc 2 cây Tổng: 6 cây x 1 lần = 6 cây	Cây	6
4	Hệ số 1,43 (xà cừ): Cắt tỉa làm thưa tán, thấp tán, hạ độ cao cây bóng mát, gỡ phụ sinh chủ yếu thực hiện bằng cơ giới loại 3 (D>50) tại: Sân lễ hội trên 2 cây Khu vực Trường cấp II cũ 4 cây Tổng: 6 cây x 1 lần = 6 cây	Cây	6
B	DUY TRÌ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG		
1	Khu vực Đền thờ Vua An Dương Vương		
1	Quét vệ sinh đường gạch (Đường dạo) trong di tích: 244 m ² x 4 tháng = 976 m ²	1000 m ² /tháng	0,976
2	Quét vệ sinh sân gạch, sân xi măng : 328 m ² /tháng x 4 tháng = 1.312 m ²	1000 m ² /tháng	1,312
3	Quét vệ sinh sàn nhà di tích: 260 m ² x 4 tháng = 1.040 m ²	1000m ² /tháng	1,04
4	Vót váng mắt rồng: 0,06 km x 120 ngày = 7,2 km	km	7,2
5	Công tác duy trì phục vụ nhà vệ sinh công cộng: 4 hố x 120 ngày= 480 hố	hố/ca	480
II	Khu vực Nhà vệ sinh Đình Ngự Triều Di quy và Am Mỹ Châu và Sân lễ hội trên		
1	Quét vệ sinh đường gạch (Đường dạo) nhà vệ sinh: 78 m ² /tháng x 12 tháng = 936 m ²	1000 m ² /tháng	0,936
2	Quét vệ sinh sân gạch, sân xi măng nhà vệ sinh: 272 m ² /tháng x 12 tháng = 3.264 m ²	1000 m ² /tháng	3.264
4	Vót váng ao trước sân lễ hội trên: 0,10 km x 12 tháng =1,2 km Tổng diện tích: 1,2 km	km	1,2
5	Công tác duy trì phục vụ nhà vệ sinh công cộng: 11 hố x 365 ngày= 4.015 hố	hố/ca	4.015
III	Khu vực Nhà trưng bày		
1	Quét vệ sinh đường gạch (Đường dạo): 190m ² /tháng x 12 tháng = 2.280 m ²	1000 m ² /tháng	2,280
2	Quét vệ sinh sân gạch, sân xi măng: 1.510 m ² /tháng x 12 tháng = 18.120 m ²	1000 m ² /tháng	18,12
3	Công tác duy trì phục vụ nhà vệ sinh công cộng: 5 hố x 365 ngày= 1.825 hố	hố/ca	1.825
IV	Khu vực Trường cấp II (cũ)		

1	Quét vệ sinh sân gạch, sân xi măng: 3.720 m ² /tháng x 12 tháng = 44.640 m ²	1000 m ² /tháng	44,64
2	Duy trì vệ sinh ghế đá 45 chiếc 2 công/ngày x 8 lần/tháng x 12 tháng = 192 công	công	192
4	Công tác duy trì phục vụ nhà vệ sinh công cộng: 4 hố x 365 ngày= 1.460 hố	hố/ca	1.460
C	CÔNG TÁC THU GOM, VẬN CHUYỂN RÁC THẢI		
1	Bơm hút và vận chuyển phân bùn bể phốt (12 tấn x 2 lần/năm) = 24 tấn	tấn	24
2	Công tác thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt về nơi xử lý (Cự ly vận chuyển 30km-35km) (12 tháng x 10 tấn) = 120 tấn/năm (nhân hệ số 1,30)	tấn	120
D	NẠO VẾT Bùn Cống Ngầm		
	Nạo vét bùn cống ngầm bằng thủ công tại: Sân lễ hội trên 44 mdKhu vực nhà trưng bày 40 mdKhu vực Trường cấp II cũ 190 mdTổng số m ³ = 274 md x 0,4 x 0,3 = 32.88 m ³ (Trong đó: 274 md : tổng chiều dài, 0,4: Tiết diện cống, 0,3: độ sâu bùn).	m ³	32,88
E	DUY TRÌ CHĂM SÓC CÂY ĐA CỎ THỤ TẠI ĐỀN THƯỢNG		
1	Chi phí nhân công		
1,1	Kiểm tra hiện trạng sâu bệnh trên cây đa và đề xuất giải pháp xử lý		
	Điều tra chi tiết thực trạng sinh trưởng và mức độ gây hại đối với cây (4 công/đợt/ x 2 đợt)	Công	8
	Lấy mẫu, giám định sâu bệnh hại tại phòng thí nghiệm (4 công/đợt x 2 đợt)	Công	8
	Báo cáo chi tiết về thực trạng và đề xuất hướng xử lý (4 công/đợt x 2 đợt)	Công	8
	Viết báo cáo kết quả phòng trừ sâu bệnh hại cuối kỳ	Công	4
1,2	Giám sát kỹ thuật		
	Giám sát phun thuốc (3 công/cây/đợt x 2 đợt)	Công	6
	Công theo dõi sinh trưởng và tình hình sâu bệnh hại (3 công / đợt x 2 đợt x 3 thời điểm 7, 14, 21 ngày sau phun)	Công	18
1,3	Công pha thuốc, phun thuốc, bón phân		
	Công pha thuốc, trộn thuốc, dọn vệ sinh, bón phân xử lý gốc (4 công/đợt x 2 đợt)	Công	8
	Công dọn vệ sinh, nhổ cỏ, xới đất (2 công/tháng x 12 tháng = 24 công)	Công	24
	Bổ sung đất màu (hoặc đất phù sa) (10m ³)	m ³	10
2	Chi phí vật tư		

2,1	Đợt 1		
1	Dầu khoáng (Chai 500cc)	Chai	2
2	Thuốc trừ sâu đục thân loại xông hơi (chai 500ml)	chai	3
3	Thuốc trừ sâu đục thân loại lưu dẫn (gói 20g)	gói	20
4	Thuốc trừ mối (chai 500ml)	Chai	2
5	Thuốc nấm (gói 25g)	gói	20
6	Thuốc kích thích sinh trưởng chồi	Gói	20
7	Phân bón gốc hữu cơ	kg	30
8	Phân bón lá	gói	30
2,2	Đợt 2		
	Dầu khoáng (Chai 500cc)	Chai	2
	Thuốc trừ sâu đục thân loại xông hơi (chai 500ml)	chai	3
	Thuốc trừ sâu đục thân loại lưu dẫn (gói 20g)	gói	20
	Thuốc trừ mối (chai 500ml)	Chai	2
	Thuốc nấm (gói 25g)	gói	20
	Thuốc kích thích sinh trưởng chồi	Gói	20
	Phân bón lá (Sen ca 11)	gói	10
	Phân bón gốc hữu cơ	kg	30
	Phân bón gốc hóa học	kg	30
F	CHĂM SÓC PHỤC HỒI CÂY ĐÀ TẠI ĐÌNH NGỰ TRIỀU DI QUY BỊ ĐỔ DO CƠN BÃO SỐ 3 (YAGI) NĂM 2024		
1	Nhân công chăm sóc		
a	Công pha thuốc, trộn thuốc, phun thuốc, bón phân xử lý gốc (2 công/tháng x 12 tháng)	Công	24
b	Công dọn vệ sinh, nhổ cỏ, xới đất (2 công/tháng x 12 tháng)	Công	24
2	Chi phí vật tư		
a	Thuốc kích thích sinh trưởng chồi	Gói	50

b	Phân bón gốc hữu cơ	kg	50
c	Phân kích thích sinh trưởng lá	gói	50
d	Thuốc kích thích rễ	Lọ	50

- Nhà thầu cam kết giá dự thầu đã bao gồm toàn bộ thuế, phí, nhân công, vận chuyển, lắp đặt... để hoàn thành gói thầu đưa vào sử dụng. Mọi chi phí phát sinh để hoàn thành gói thầu đưa vào sử dụng sẽ do nhà thầu chịu trách nhiệm chi trả.

3.4. Yêu cầu cam kết đầu ra cho sản phẩm dịch vụ

- Nhà thầu phải cam kết:

+ Tự trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, dụng cụ lao động cho công nhân, nhân viên tham gia thực hiện các công việc của gói thầu.

+ Phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường thiệt hại cho các bên trong trường hợp dịch vụ do nhà thầu cung cấp xảy ra sự cố mà nguyên nhân được xác định là do lỗi của nhà thầu.

+ Toàn bộ các nhân sự tham gia gói thầu có kinh nghiệm thực hiện công việc tương tự và đảm bảo thực hiện tốt công việc đảm nhận.

+ Thực hiện các công việc và tiến độ chi tiết đáp ứng thời gian cung cấp và diễn ra sự kiện theo yêu cầu. Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng và không thanh toán nếu nhà thầu không đáp ứng được thời gian cung cấp dịch vụ.

+ Phối hợp với các bên liên quan, các đơn vị khác (nếu có).

+ Cam kết bố trí đủ số lượng lao động theo yêu cầu. Có phương án dự phòng thay thế nhân sự đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên kèm theo thuyết minh vai trò nhiệm vụ chi tiết của nhân sự ở từng vị trí. Cam kết huy động nhân sự có đủ sức khỏe và được trang bị quần áo, đồng phục có phù hiệu, dụng cụ bảo hộ lao động cho người lao động trong suốt quá trình thực hiện gói thầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc.

Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc.

Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp hồ sơ thanh toán theo quy định.

Bất cứ một dịch vụ qua kiểm tra mà không phù hợp về chất lượng, về đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu trong E- HSMT, thì Chủ đầu tư có thể từ chối và nhà thầu sẽ phải thay thế các

dịch vụ hoặc tiến hành những sửa đổi cần thiết một cách miễn phí đến khi đáp ứng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.

Trong trường hợp nhà thầu không khắc phục được sự cố, không đáp ứng được tiến độ cung cấp, thời gian và tiến độ thay thế cũng như không đạt chất lượng dịch vụ như yêu cầu thì nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng và bị công bố nhà thầu có hợp đồng chậm tiến độ/không hoàn thành hợp đồng/vi phạm hợp đồng do lỗi nhà thầu.

Yêu cầu khác:

- Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu: Nhà thầu phải nghiên cứu nội quy trong khuôn viên khu di tích Cổ Loa và các quy định của UBND Thành phố Hà Nội và các quy định có liên quan để bảo đảm rằng hồ sơ dự thầu đã bao gồm các nội dung liên quan đến việc tuân thủ các nội quy, quy định của khu di tích và Chủ đầu tư và UBND Thành phố Hà Nội.